BÀI 6: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

I. Nghiên cứu chính sách của trường đại học về việc sử dụng AI

1. Phân tích chính sách của các trường đại học tiêu biểu (RMIT Việt Nam & Fulbright Việt Nam)

Sự bùng nổ của Generative AI (AI tạo sinh) đã buộc các cơ sở giáo dục đại học phải điều chỉnh quy định về liêm chính học thuật. Dựa trên việc nghiên cứu quy định của Đại học RMIT Việt Nam và Đại học Fulbright Việt Nam (FUV), chúng ta có thể thấy một sự chuyển dịch rõ rệt từ "cấm đoán" (Total prohibition) sang "tích hợp có cấu trúc" (Structured integration).

a. Chính sách của RMIT Việt Nam: Tích hợp và Minh bạch

- **Điểm chính:** RMIT cho phép sinh viên sử dụng công cụ AI (như ChatGPT, Copilot) để hỗ trợ học tập (ví dụ: giải thích khái niệm, lên ý tưởng, tạo dàn ý) tùy thuộc vào quy định cụ thể của từng môn học (Course guide).
- **Vùng cấm (Gian lận):** Việc dùng AI để viết toàn bộ bài nộp, tạo ra ý tưởng nhưng không trích dẫn và coi đó là của mình, hoặc sử dụng nội dung do AI tạo ra mà bản thân sinh viên không hiểu và không thể giải thích lại bằng ngôn ngữ của mình đều bị coi là vi phạm liêm chính học thuật (Plagiarism).
- **Yêu cầu bắt buộc:** Sinh viên phải minh bạch bằng cách trích dẫn công cụ AI theo chuẩn, lưu lại toàn bộ các bản nháp (drafts) quá trình làm bài để chứng minh tính nguyên bản và chịu trách nhiệm kiểm chứng thông tin (do AI có thể hallucinate - bịa đặt thông tin).

b. Chính sách của Đại học Fulbright Việt Nam (FUV): Tư duy phản biện và Bản quyền

- **Điểm chính:** FUV nhấn mạnh vào việc sinh viên phải trở thành "Người dùng công nghệ có tư duy phản biện" (Critical user of technology). Sinh viên phải ở vị trí "người cầm lái", AI chỉ là một phần của quá trình chứ không phải là tác giả của sản phẩm cuối cùng.
- **Yêu cầu đạo đức:** AI không được dùng để viết nội dung văn bản, tạo hình ảnh hay viết code cho bài tập trừ khi được giảng viên cho phép rõ ràng. Nếu được phép, nó phải được trích dẫn như một nguồn độc lập.
- **Nguyên tắc cốt lõi:** Việc sử dụng AI trở nên "phi đạo đức" khi người học nhận công lao cho một công việc thực chất là do AI thực hiện.

2. So sánh và Nhận định cá nhân

So sánh: Cả RMIT và Fulbright đều không cấm AI một cách cực đoan. Họ chia sẻ một điểm chung cốt lõi: *AI là công cụ hỗ trợ quá trình học (brainstorming, giải thích), không phải là công cụ tạo ra sản phẩm để đánh giá.* Tuy nhiên, FUV có vẻ tiếp cận từ góc độ triết học giáo dục sâu hơn (nhấn mạnh sự tự chủ và tư duy phản biện), trong khi RMIT cung cấp các hướng dẫn mang tính thực hành rất chi tiết (yêu cầu giữ lại bản nháp, cách trích dẫn rõ ràng).

Nhận định cá nhân: Việc các trường đại học chọn hướng "tích hợp có kiểm soát" là một chiến lược đúng đắn và thực tế. Ngăn cấm AI là điều bất khả thi trong bối cảnh công nghệ hiện nay và cũng làm tước đi cơ hội để sinh viên làm quen với một công cụ thiết yếu của lực lượng lao động tương lai. Chính sách của các trường đã phản ánh đúng bản chất của giáo dục đại học: đánh giá năng lực tư duy, khả năng tổ chức thông tin và giải quyết vấn đề của người học, chứ không đơn thuần là đánh giá sản phẩm văn bản cuối cùng.

II. Thực hiện nhiệm vụ học tập với AI

1. Mô tả nhiệm vụ

- **Tên nhiệm vụ:** Lập dàn ý và tìm kiếm hướng tiếp cận cho bài tiểu luận môn Sinh thái học với chủ đề: *"Tác động của năng lượng tái tạo đến đa dạng sinh học tại Việt Nam"*.
- **Công cụ AI sử dụng:** Gemini.

2. Ghi lại các prompt và đầu ra của AI

Lần/Bước	Prompt (Câu lệnh) đã sử dụng	Đầu ra của AI (Tóm tắt)
Bước 1: Khám phá ý tưởng (Brainstorming)	*"Đóng vai một chuyên gia môi trường, hãy liệt kê 3 tác động tiêu cực và 3 tác động tích cực của việc phát triển điện gió và điện mặt trời đối với đa dạng sinh học tại Việt Nam."*	**1. Tác động tiêu cực** **- Mất và phân mảnh sinh cảnh** **- Ảnh hưởng đến chim và dơi** **- Tác động đến hệ sinh thái địa phương** **3. Tác động tích cực** **- Giảm phát thải khí nhà kính** **- Giảm áp lực khai thác tài nguyên thiên nhiên** **- Thúc đẩy quy hoạch phát triển bền vững**

Bước 2: Xây dựng dàn ý (Outlining)	*"Dựa trên các ý trên, hãy lập một dàn ý chi tiết (3 cấp độ) cho bài tiểu luận 2000 từ. Yêu cầu có phần đề xuất giải pháp."*	AI tạo một dàn ý gồm: I. Mở đầu, II. Tác động tích cực (vĩ mô và vi mô), III. Tác động tiêu cực (chia theo điện gió và điện mặt trời), IV. Đề xuất giải pháp (Quy hoạch sinh thái, công nghệ giảm âm), V. Kết luận.
Bước 3: Gợi ý tài liệu tham khảo	*"Hãy gợi ý một số từ khóa học thuật bằng tiếng Anh và tiếng Việt để tôi tự tìm kiếm trên Google Scholar cho phần 'tác động của cánh quạt điện gió đối với dơi'."*	AI gợi ý từ khóa Tiếng Việt: "điện gió tác động chim và dơi", "đánh giá tác động môi trường điện gió". Tiếng Anh: "wind turbine bat fatality", "wind farm biodiversity impact", "barotrauma bats wind energy".

4. Mô tả cách đánh giá, chỉnh sửa và tích hợp đầu ra của AI

Sự hỗ trợ của AI được đánh giá và tích hợp một cách rất thận trọng để đảm bảo liêm chính học thuật:

- **Đánh giá tính chính xác:** Đầu ra của Bước 1 (tác động của cánh quạt điện gió tới chim/dơi) được tôi kiểm chứng lại bằng cách sử dụng các từ khóa ở Bước 3 để tra cứu trên Google Scholar. Tôi đã tìm thấy các bài báo khoa học thực tế xác nhận hiện tượng này (barotrauma ở dơi), chứng minh AI không bịa đặt (hallucinate) trong trường hợp này.
- **Chỉnh sửa và Tích hợp:** Tôi không copy nguyên văn dàn ý của AI. Tôi nhận thấy phần "Giải pháp" của AI còn khá chung chung. Vì vậy, tôi đã tinh chỉnh lại dàn ý, bổ sung thêm phần *"Nghiên cứu tình huống (Case study) tại các dự án điện gió Ninh Thuận"* để bài viết sát với thực tế Việt Nam hơn.
- **Tính sáng tạo và hiệu quả:** Việc dùng AI giúp tôi vượt qua "hội chứng trang giấy trắng" ban đầu. Thay vì mất 3 ngày để loay hoay tìm hướng đi, tôi chỉ mất 2 giờ để có một dàn ý khung, thời gian còn lại tôi dành trọn vẹn để đọc tài liệu gốc (papers) và tự viết phần nội dung (drafting).

5. Trích dẫn việc sử dụng AI minh bạch

Tôi đã áp dụng cách trích dẫn AI theo chuẩn APA vào cuối phần Dàn ý tiểu luận của mình:

> Tuyên bố sử dụng AI:
> Trong quá trình lên ý tưởng và xây dựng dàn ý cho tiểu luận này, tác giả đã sử dụng công cụ Gemini (tháng 5/2026) của Google để liệt kê các tác động và cấu trúc hóa ý tưởng (xem Bảng Ghi chép để biết chi tiết Prompt). Toàn bộ nội dung văn bản cuối cùng đều do tác giả tự nghiên cứu tài liệu gốc, viết và kiểm chứng thông tin.

III. Phân tích các vấn đề đạo đức liên quan đến sử dụng AI trong học thuật

1. Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật

Ranh giới này rất mỏng manh và thường nằm ở **mức độ đóng góp của con người vào sản phẩm cuối cùng.**

- **Hỗ trợ hợp lý (AI là trợ lý):** Sử dụng AI để vượt qua sự bế tắc ý tưởng, kiểm tra lỗi ngữ pháp cơ bản, dịch thuật tài liệu, hoặc giải thích một khái niệm vật lý lượng tử khó hiểu bằng ngôn ngữ đơn giản. Ở đây, tư duy phản biện của sinh viên vẫn là trung tâm.
- **Gian lận (AI là tác giả):** Đưa nguyên đề bài tiểu luận vào AI, copy 100% kết quả và nộp. Sử dụng AI để viết code rồi nộp trong môn thi lập trình. Hoặc dùng AI dịch nguyên một bài báo tiếng Anh sang tiếng Việt rồi nhận là của mình. Đặc điểm nhận diện của sự gian lận là sinh viên *không thể giải thích, bảo vệ hay hiểu sâu* về sản phẩm mà họ đứng tên.

2. Vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn

Các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) được huấn luyện trên hàng tỷ văn bản, hình ảnh có bản quyền trên internet. Khi AI tạo ra một đoạn văn hoặc một hình ảnh, nó thực chất là sự "nhào nặn" từ công sức của hàng triệu tác giả khác mà không trả phí bản quyền hay trích dẫn nguồn gốc.
Hệ lụy đạo đức ở đây là khi một sinh viên bê nguyên văn bản của AI vào bài luận, họ không chỉ vi phạm quy định của trường học (vì nhận công cho việc mình không làm), mà sâu xa hơn, họ đang tiếp tay cho việc làm mờ nhạt quyền sở hữu trí tuệ của tác giả gốc. Đó là lý do tại sao các quy chuẩn như APA/MLA hiện nay đều yêu cầu phải khai báo (Acknowledge) việc dùng AI một cách minh bạch.

3. Tác động đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng

Việc phụ thuộc quá mức vào AI dẫn đến trạng thái **"Ảo tưởng năng lực" (Illusion of competence)**. Khi AI đưa ra câu trả lời quá xuất sắc, sinh viên dễ lầm tưởng rằng đó là kiến thức của chính mình. Về lâu dài, điều này gây thui chột các kỹ năng tư duy bậc cao:

- **Suy giảm tư duy phản biện:** Thay vì đặt câu hỏi "Tại sao thông tin này đúng?", sinh viên dễ dàng chấp nhận ngay kết quả đầu ra của máy móc.
- **Mất kỹ năng diễn đạt:** Quá trình "vật lộn" với từng con chữ để biểu đạt suy nghĩ chính là cách não bộ tổ chức lại logic. Nếu khoán trắng việc viết cho AI, khả năng lập luận, hùng biện của người học sẽ bị xói mòn.

IV. Bộ nguyên tắc cá nhân về cách sử dụng AI có trách nhiệm

Dựa trên các phân tích đạo đức và chính sách, tôi tự thiết lập bộ 6 nguyên tắc thực tiễn (C.R.E.A.T.E) cho bản thân trong suốt quá trình học tập đại học:

1. **C - Chủ động tư duy (Critical Thinking First):** Luôn tự phác thảo ý tưởng cá nhân và lập dàn ý thô trước khi mở công cụ AI lên hỏi. Không bao giờ để AI định hướng suy nghĩ ban đầu.
2. **R - Rõ ràng minh bạch (Reveal Usage):** Luôn khai báo, trích dẫn rõ ràng theo chuẩn của trường khi sử dụng AI trong bất kỳ công đoạn nào của bài tập. Không che giấu.
3. **E - Editor, không phải Writer (Edit, Don't Delegate):** Chỉ sử dụng AI như một trợ lý biên tập (sửa lỗi, kiểm tra logic, tóm tắt), tuyệt đối không dùng AI như một người viết hộ nội dung bài nộp.

4. **A - Xác thực mọi thông tin (Always Verify):** Không bao giờ trích dẫn trực tiếp dữ kiện, số liệu hay tên sách/bài báo do AI cung cấp nếu chưa tự tay kiểm chứng lại trên các cơ sở dữ liệu học thuật uy tín (Google Scholar, Scopus).
5. **T - Tự chịu trách nhiệm (Take Responsibility):** Tôi là người đứng tên trên bài tập, do đó tôi chịu trách nhiệm 100% về tính chính xác, đạo đức và sự an toàn của toàn bộ nội dung nộp, bao gồm cả các lỗi sai do AI gây ra.
6. **E - Ép bản thân học hỏi (Enhance Skills):** Dùng AI để học cách tư duy sâu hơn (ví dụ: yêu cầu AI phản biện lại lập luận của mình), chứ không dùng AI để "né tránh" sự nỗ lực trí óc.

V. Infographic: "Sử dụng AI có trách nhiệm trong học thuật"

